

VIETNAM PROJECT MANAGEMENT INSTITUTE



GIỚI THIỆU CÔNG TY

Giới thiệu chung
Đội ngũ chuyên gia tiêu biểu
Hợp đồng tiêu biểu
Đề xuất hợp tác

Đào tạo chỉ có giá trị khi thay đổi được cách doanh nghiệp thực thi dự án

Thông điệp dành cho lãnh đạo, HR/L&D, PMO và các đơn vị phụ trách phát triển năng lực.

Nhiều dự án không gặp vấn đề vì thiếu nỗ lực. Vấn đề thường nằm ở chỗ mục tiêu, vai trò, dữ liệu, quy trình và cơ chế ra quyết định chưa được kết nối thành một hệ thống.

Trong thực tế, doanh nghiệp có thể sở hữu nhiều công cụ, quy trình và nhân sự giàu kinh nghiệm nhưng vẫn gặp tình trạng dự án chậm, báo cáo thiếu nhất quán, thay đổi khó kiểm soát, rủi ro được xử lý muộn và các phòng ban phối hợp theo những cách khác nhau. Một khóa học chỉ truyền đạt khái niệm sẽ khó tạo ra chuyển biến bền vững nếu không gắn với bối cảnh, đầu ra và cơ chế áp dụng sau đào tạo.

Doanh nghiệp thường cần	VNPMI tập trung tạo ra
• Một ngôn ngữ quản lý dự án thống nhất giữa các phòng ban. • Project Manager có khả năng dẫn dắt, không chỉ lập kế hoạch. • Quy trình và biểu mẫu đủ rõ nhưng vẫn linh hoạt theo bối cảnh. • Năng lực Agile, Hybrid và AI được áp dụng có kiểm soát. • Đo lường được việc học đã chuyển thành hành vi hay chưa.	• Chương trình được thiết kế từ vấn đề kinh doanh và khoảng cách năng lực. • Case study, template, workshop và action plan gắn với công việc thật. • Cơ chế thực hành, phản hồi và đồng hành sau chương trình. • Báo cáo kết quả minh bạch, nêu rõ điều đã đạt và phần cần tiếp tục. • Lộ trình dài hạn thay vì những lớp học rời rạc.

VNPMI định vị mình là đối tác phát triển năng lực quản lý dự án và năng lực thực thi cho doanh nghiệp: kết nối con người, phương pháp, hệ thống và công nghệ để giúp ý tưởng được chuyển thành kết quả có giá trị.

NGUYÊN TẮC MINH BẠCH

Hồ sơ này được xây dựng theo hướng phục vụ quá trình đánh giá nhà cung cấp B2B. Các số liệu hoạt động là dữ liệu VNPMI tự công bố và có thể được đối chiếu bằng hồ sơ pháp lý, hợp đồng, biên bản, chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan khi khách hàng yêu cầu.

Nguồn: Hồ sơ VNPMI 2026 [1]; vnpmi.org [2].

CONTENTS

Mục lục hồ sơ

Cấu trúc được tổ chức theo cách doanh nghiệp đánh giá một đối tác đào tạo và tư vấn.

01	Tổng quan & định vị	Trang 4–6
02	Năng lực & giải pháp	Trang 7–12
03	Phương pháp triển khai	Trang 13–16
04	Kinh nghiệm & bằng chứng	Trang 17–20
05	Đội ngũ & hệ sinh thái	Trang 21–24
06	Chất lượng & hợp tác	Trang 25–27
07	Liên hệ & nguồn	Trang 28

QUẢN LÝ PHIÊN BẢN

Phiên bản hồ sơ: Tháng 07/2026. Tài liệu có thể được tùy chỉnh theo từng hồ sơ mời thầu, đề xuất đào tạo hoặc ngành của khách hàng.

01 — OVERVIEW

VNPMI trong 60 giây

Một hệ sinh thái chuyên môn về quản lý dự án, PMP, Agile, Hybrid, AI ứng dụng và năng lực thực thi.

2018 Bắt đầu hoạt động chuyên môn	5.590+ Lượt nhân sự được đào tạo	350+ Khóa học đã triển khai	150+ Doanh nghiệp được đào tạo/tư vấn
--	---	--	--

VNPMI là ai

VNPMI là thương hiệu của Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo Quản lý Dự án Việt Nam, tập trung vào đào tạo, phát triển năng lực, tư vấn và chia sẻ tri thức quản lý dự án tại Việt Nam.

Pháp nhân được đăng ký ngày 30/09/2019, mã số doanh nghiệp 0108923331.

VNPMI phục vụ ai

- Doanh nghiệp, tập đoàn, PMO và ban quản lý dự án.
- Project Manager, Project Coordinator, Team Lead và quản lý cấp trung.
- Đội ngũ triển khai dự án trong IT, viễn thông, xây dựng, sản xuất, tài chính, logistics và năng lượng.
- Tổ chức cần phát triển năng lực PMP, Agile/Scrum, Hybrid, PMO hoặc AI ứng dụng.

Phạm vi hoạt động được tổ chức theo bốn lớp: đào tạo doanh nghiệp; tư vấn hệ thống quản trị dự án; phát triển nền tảng học tập số; và xây cộng đồng chuyên môn. Cách tiếp cận này giúp doanh nghiệp không chỉ có một lớp học, mà có thể xây dựng lộ trình từ đánh giá năng lực đến thực hành, áp dụng và cải tiến.

12.000+ Thành viên cộng đồng được website công bố vnpmi.org [2]	3 Nền tảng số chính: website, academy, e-learning vnpmi.org [2]	15+ năm Kinh nghiệm dự án của chuyên gia dẫn dắt Hồ sơ chuyên gia [3]
---	---	---

GHI CHÚ

Dữ liệu trong bản trên là tương đối và được cập nhật liên tục theo năm. Quý khách hàng có thể tham khảo thêm ở các nguồn chính thức của chúng tôi.

01 — IDENTITY

Tầm nhìn, sứ mệnh và nguyên tắc vận hành

Từ tuyên bố thương hiệu đến những hành vi có thể quan sát trong quá trình phục vụ khách hàng.

TẦM NHÌN

Trở thành tổ chức phát triển năng lực quản lý dự án có uy tín hàng đầu tại Việt Nam và từng bước mở rộng trong khu vực.

SỨ MỆNH

Chuẩn hóa kiến thức và phương pháp; nâng cao năng lực người làm dự án; kết nối tri thức quốc tế với thực tiễn Việt Nam.

ĐỊNH VỊ

Đối tác phát triển năng lực quản lý dự án và năng lực thực thi cho doanh nghiệp.

Triết lý trung tâm của VNPMI là “Hiểu đúng – Làm thật – Tạo giá trị”. Ba vế này được chuyển thành tiêu chí thiết kế chương trình, cách giảng dạy và cách báo cáo kết quả.

Hiểu đúng

- Hiểu bản chất, điều kiện áp dụng và giới hạn của mỗi phương pháp.
- Phân biệt chuẩn mực quốc tế với cách làm đặc thù của từng doanh nghiệp.
- Không học thuộc quy trình hoặc thuật ngữ một cách máy móc.

Làm thật

- Thực hành trên case, tài liệu và tình huống gần với công việc.
- Tạo ra sản phẩm có thể dùng: charter, WBS, schedule, risk register, backlog, dashboard.
- Nhận phản hồi và điều chỉnh ngay trong quá trình học.

Tạo giá trị

- Gắn chương trình với mục tiêu tổ chức và hành vi cần thay đổi.
- Đánh giá khả năng ứng dụng thay vì chỉ đo mức độ hài lòng.
- Đề xuất lộ trình tiếp theo dựa trên dữ liệu và khoảng cách còn lại.

Giá trị cốt lõi

- Chính trực và minh bạch.
- Khách hàng là trọng tâm.
- Chuẩn quốc tế, phù hợp bối cảnh.
- Thực tiễn và có khả năng áp dụng.
- Cải tiến liên tục và đồng hành dài hạn.

MINH BẠCH THƯƠNG HIỆU

VNPMI và Project Management Institute (PMI) – Hoa Kỳ là hai chủ thể khác nhau. Đây là nguyên tắc minh bạch quan trọng khi giới thiệu các chương trình liên quan đến PMP, PMI-ACP và PMBOK.

01 — BUSINESS CONTEXT

Những khoảng cách năng lực thường làm giảm hiệu quả dự án

Điểm khởi đầu của một giải pháp tốt là xác định đúng vấn đề, không vội chọn khóa học.

Một dự án có thể có kế hoạch đầy đủ nhưng vẫn lệch hướng khi phụ thuộc, rủi ro, nguồn lực và quyết định chậm không được quản trị như một hệ thống.

Khoảng cách	Biểu hiện thường gặp
Mục tiêu	Dự án được khởi động nhưng tiêu chí thành công và giá trị kỳ vọng chưa đủ rõ.
Vai trò	RACI, thẩm quyền quyết định và trách nhiệm giữa sponsor, PM và phòng ban chồng chéo.
Kế hoạch	Tiến độ có nhiều hoạt động nhưng thiếu logic phụ thuộc, nguồn lực và baseline đáng tin cậy.
Rủi ro	Rủi ro chỉ được nói tới khi đã trở thành issue; phản ứng thiên về chữa cháy.
Thay đổi	Yêu cầu mới đi thẳng vào thực hiện, thiếu đánh giá tác động và phê duyệt tích hợp.
Báo cáo	Dữ liệu được tổng hợp thủ công, không thống nhất định nghĩa và khó hỗ trợ quyết định.
Con người	PM giỏi kỹ thuật nhưng thiếu kỹ năng ảnh hưởng, xung đột, coaching và stakeholder engagement.
Công nghệ	Có phần mềm hoặc AI nhưng workflow, dữ liệu và cơ chế kiểm soát chưa rõ.

Vì vậy, quá trình tư vấn bắt đầu bằng việc xác định mục tiêu, nhóm vai trò, tình huống công việc, mức độ trưởng thành hiện tại và sản phẩm đầu ra mà doanh nghiệp cần.

NGUYÊN TẮC CHẨN ĐOÁN

Đào tạo phù hợp khi nguyên nhân chính là thiếu kiến thức, kỹ năng hoặc cách thực hành. Nếu nguyên nhân nằm ở cơ cấu, quyền hạn, dữ liệu, chính sách hoặc công cụ, giải pháp cần kết hợp tư vấn quy trình, PMO hoặc cải tiến hệ thống.

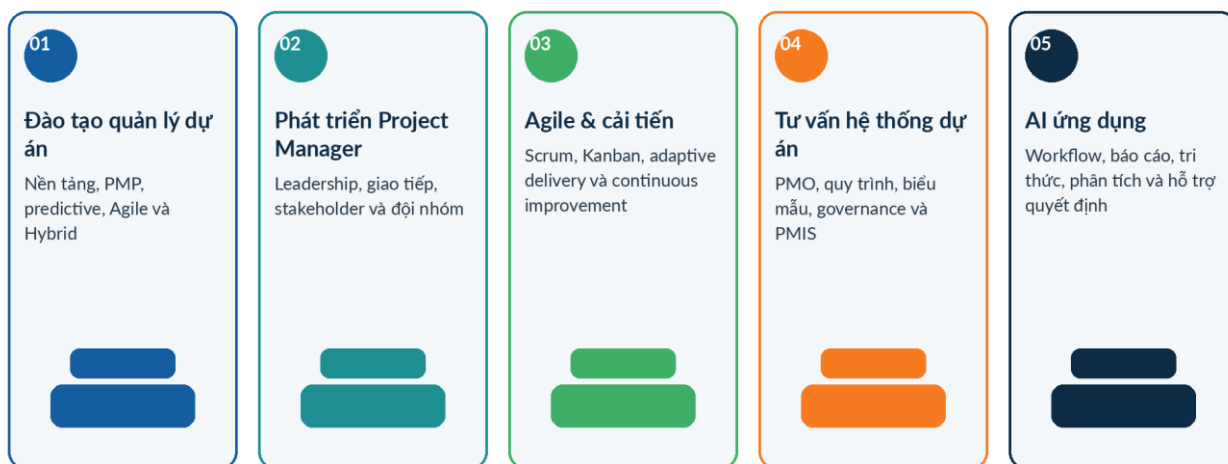
02 — CAPABILITIES

Năm trụ cột năng lực cốt lõi

Danh mục được thiết kế theo năng lực doanh nghiệp cần xây, không chỉ theo tên chứng chỉ.

5 TRỤ CỘT NĂNG LỰC VNPMI

Kết nối con người, phương pháp, hệ thống và công nghệ để tăng năng lực thực thi.



Năm trụ cột có thể được triển khai độc lập hoặc kết hợp thành lộ trình nhiều giai đoạn. Ví dụ, một doanh nghiệp có thể bắt đầu bằng đánh giá nền tảng quản lý dự án, tiếp tục đào tạo Project Manager, chuẩn hóa quy trình, xây dashboard và cuối cùng tích hợp AI vào workflow báo cáo – quản lý tri thức.

NĂNG LỰC CÁ NHÂN	NĂNG LỰC ĐỘI NHÓM	NĂNG LỰC TỔ CHỨC
- Kiến thức nền tảng - Kỹ năng lãnh đạo - Tư duy giá trị - Khả năng ra quyết định	- Cộng tác - Agile/Hybrid - Quản lý phụ thuộc - Phản hồi & cải tiến	- Governance - Quy trình & template - PMO/PMIS - Dữ liệu & AI có kiểm soát
CÁCH TIẾP CẬN VNPMI sử dụng khung kiến thức quốc tế như một nguồn tham chiếu, sau đó tailoring theo ngành, mức độ trưởng thành, quy mô và ràng buộc của từng tổ chức.		

02 — SOLUTION MAP

Bản đồ giải pháp theo bài toán doanh nghiệp

Giúp HR/L&D, PMO và lãnh đạo nhanh chóng xác định điểm bắt đầu phù hợp.

Bài toán	Giải pháp	Thời lượng tham chiếu	Đầu ra chính
Nhân sự chưa có nền tảng thống nhất	Project Management Foundation	2–4 ngày	Bộ khái niệm chung, case, template nền tảng
PM thiếu kỹ năng lập và kiểm soát kế hoạch	Planning, Scheduling & Control	2–3 ngày	WBS, network, baseline, progress update
Rủi ro và thay đổi xử lý bị động	Risk & Integrated Change Management	2 ngày	Risk register, response plan, change flow
Đội nhóm phối hợp kém	Project Leadership & Stakeholder Engagement	2–3 ngày	Stakeholder map, communication, conflict plan
Cần chuẩn hóa năng lực PMP	PMP Capability Development Program	8–12 tuần	Kiến thức, case, luyện tình huống, action plan
Muốn áp dụng Agile/Scrum	Agile Team / Scrum Enablement	2–6 tuần	Backlog, ceremonies, metrics, retrospective
Môi trường vừa predictive vừa adaptive	Hybrid Project Delivery	2–3 ngày	Life cycle selection, governance, integration
Thiếu quy trình và biểu mẫu	Project Management System Consulting	6–12 tuần	Process map, templates, governance, pilot
Cần xây hoặc nâng cấp PMO	PMO Assessment & Roadmap	6–16 tuần	Current state, target model, roadmap, KPI
Muốn dùng AI an toàn và hiệu quả	AI for Project Teams & Managers	1–4 tuần	Workflow, prompts, controls, use cases, adoption

NGUYÊN TẮC BÁO GIÁ

Thời lượng là cấu hình tham chiếu. Đề xuất chính thức chỉ được xác định sau khi khảo sát đối tượng, mục tiêu, lịch làm việc và mức độ cần tùy chỉnh.

02 — TRAINING PORTFOLIO

Danh mục đào tạo quản lý dự án doanh nghiệp

Từ nền tảng đến chuyên sâu, từ kỹ thuật quản lý đến năng lực lãnh đạo.

NỀN TẢNG	KỸ THUẬT QUẢN LÝ	CON NGƯỜI & THỰC THI
• Project Management Foundation • Project Life Cycle & Tailoring • Value Delivery & Business Acumen • Project Roles & Governance	• Scope & Requirements • Planning & Scheduling • Cost & EVM • Quality • Risk & Issue • Procurement & Contract	• Leadership • Stakeholder Engagement • Communication • Conflict Management • Team Performance • Organizational Change

Chương trình có thể được cấu trúc theo vai trò: sponsor, Project Manager, project coordinator, functional manager, team member hoặc PMO. Mỗi nhóm vai trò có mức độ kiến thức, tình huống và sản phẩm thực hành khác nhau.

Cấu hình lớp học	Phương pháp học
• Workshop nhận thức cho lãnh đạo: 0,5–1 ngày. • Chương trình nền tảng: 2–4 ngày. • Chuyên sâu theo chủ đề: 1–3 ngày/chủ đề. • Lộ trình Project Manager: 6–12 tuần. • Blended learning: e-learning + live + coaching + project assignment.	• Mini lecture ngắn, ưu tiên thảo luận và ứng dụng. • Case study theo ngành và tình huống của doanh nghiệp. • Bài tập nhóm tạo ra sản phẩm dự án cụ thể. • Phản hồi của giảng viên và peer review. • Action plan 30–60–90 ngày.

LƯU Ý VỀ CHỨNG CHỈ

Đối với chương trình PMP, mục tiêu được xác định rõ: đào tạo để chuẩn hóa tư duy và hỗ trợ chuẩn bị kỳ thi, không đồng nhất việc hoàn thành khóa học với việc được PMI cấp chứng chỉ.

02 — TRANSFORMATION

Agile, Hybrid, PMO và chuẩn hóa quy trình

Các giải pháp dành cho tổ chức cần thay đổi cách vận hành, không chỉ nâng kiến thức cá nhân.

Agile & Hybrid • Agile mindset và lựa chọn life cycle theo độ bất định. • Scrum roles, events, artifacts và cách tránh “làm Agile hình thức”. • Kanban, WIP, flow metrics và cải tiến liên tục. • Hybrid governance: kết hợp kiểm soát cấp tổ chức với delivery linh hoạt. • Scaling và quản lý phụ thuộc giữa nhiều nhóm.	PMO & Governance • Đánh giá hiện trạng và mức độ trưởng thành. • Xác định mandate, service catalog và stakeholder của PMO. • Thiết kế governance, gate, reporting và escalation. • KPI theo giá trị, chất lượng quyết định và năng lực tổ chức. • Lộ trình pilot – nhân rộng – cải tiến.
Chuẩn hóa quy trình • Project intake và lựa chọn dự án. • Initiating, planning, executing, monitoring & controlling, closing. • Change, risk, issue, quality, procurement và lessons learned. • Bộ biểu mẫu, hướng dẫn sử dụng và phân quyền. • Tailoring theo quy mô và loại dự án.	PMIS & dữ liệu • Xác định dữ liệu tối thiểu cần quản lý. • Thiết kế workflow, dashboard và báo cáo. • Tích hợp công cụ hiện có thay vì thay thế không cần thiết. • Quy tắc chất lượng dữ liệu và ownership. • Hỗ trợ adoption, training và vận hành sau chuyển giao.

Các nhóm dịch vụ tư vấn VNPMI gồm xây dựng PMO, chuẩn hóa quy trình và xây dựng PMIS. Hồ sơ NĂNG LỰC đóng gói các dịch vụ này theo logic từ đánh giá hiện trạng đến mô hình mục tiêu, pilot, chuyển giao và đo lường.

02 — AI CAPABILITY

AI ứng dụng trong quản lý dự án: tăng năng lực, không thay trách nhiệm

Tập trung vào workflow, dữ liệu, chất lượng và cơ chế kiểm soát thay vì chạy theo công cụ.

PMI nhận định AI đang thay đổi cách Project Professionals thực thi, ra quyết định và tạo tác động; năng lực cơ bản về AI ngày càng trở thành yêu cầu quan trọng của nghề dự án.

Use case	Giá trị có thể tạo
Chuẩn bị họp	Tóm tắt tài liệu, tạo brief, câu hỏi và danh sách quyết định cần chốt.
Minutes & action items	Tạo bản nháp biên bản, phân loại hành động, người phụ trách và thời hạn.
Báo cáo tiến độ	Tổng hợp dữ liệu, giải thích chênh lệch, tạo executive summary và cảnh báo.
Risk & issue	Gợi ý danh mục rủi ro, cause–event–impact, câu hỏi kiểm tra và response options.
Stakeholder	Phân tích nhu cầu thông tin, chuẩn bị thông điệp và kế hoạch engagement.
Quản lý tri thức	Tìm kiếm lesson learned, chuẩn hóa checklist và hỗ trợ onboarding.
Planning	Hỗ trợ phân rã công việc, giả định, phụ thuộc và kịch bản “what-if”.
Coaching	Phản hồi dự thảo, luyện tình huống và hỗ trợ tư duy trước khi quyết định.

Nguyên tắc sử dụng có trách nhiệm

- Không đưa dữ liệu mật vào công cụ chưa được phê duyệt.
- Con người chịu trách nhiệm cuối cùng về quyết định và nội dung.
- Kiểm tra nguồn, giả định, logic và sai lệch trước khi sử dụng.
- Phân quyền, lưu vết và quy định rõ dữ liệu nào được phép xử lý.
- Đo giá trị theo thời gian tiết kiệm và chất lượng đầu ra, không theo số prompt.

Chương trình doanh nghiệp

- AI Foundation for Project Teams.
- AI Workflow for Project Managers.
- AI for PMO & Reporting.
- AI Governance & Responsible Adoption.
- Co-design use cases và pilot theo dữ liệu nội bộ.

02 — INDUSTRY FIT

Năng lực tùy chỉnh theo ngành

Khung phương pháp chung, case và trọng tâm khác nhau theo đặc thù vận hành.

Ngành	Các trọng tâm thường được tailoring
Công nghệ thông tin	Requirement, product/backlog, release, Agile/Hybrid, vendor, cyber/data risk.
Viễn thông	Hạ tầng, tích hợp đa nhà thầu, procurement, rollout, nghiệm thu, SLA.
Xây dựng & hạ tầng	WBS, CPM, EVM, thay đổi thiết kế, hợp đồng, chất lượng, HSE, nghiệm thu.
Sản xuất	Capex, commissioning, shutdown, supply chain, quality, operational handover.
Tài chính & ngân hàng	Compliance, data, stakeholder phức tạp, vendor, change, business continuity.
Năng lượng & dầu khí	Stage-gate, contract, risk, interface, quality, commissioning và handover.
Logistics	Network, capacity, technology implementation, service continuity, KPI.
Dịch vụ & chuyển đổi số	Customer value, process redesign, adoption, benefit realization, AI workflow.

VNPMI có đội ngũ và kinh nghiệm công khai liên quan tới CNTT, viễn thông, xây dựng, hạ tầng dữ liệu, nội dung số, số hóa di tích – bảo tàng và các chương trình đào tạo doanh nghiệp. Khi dự án thuộc lĩnh vực chuyên sâu, VNPMI có thể kết hợp chuyên gia ngành với chuyên gia quản lý dự án để bảo đảm cả chiều sâu kỹ thuật lẫn tính nhất quán phương pháp.

CHECKLIST TÙY CHỈNH

Mỗi đề xuất cần chỉ rõ: đối tượng, bối cảnh ngành, loại dự án, mức độ bất định, yêu cầu compliance, tài liệu nội bộ được phép sử dụng và các tình huống điển hình.

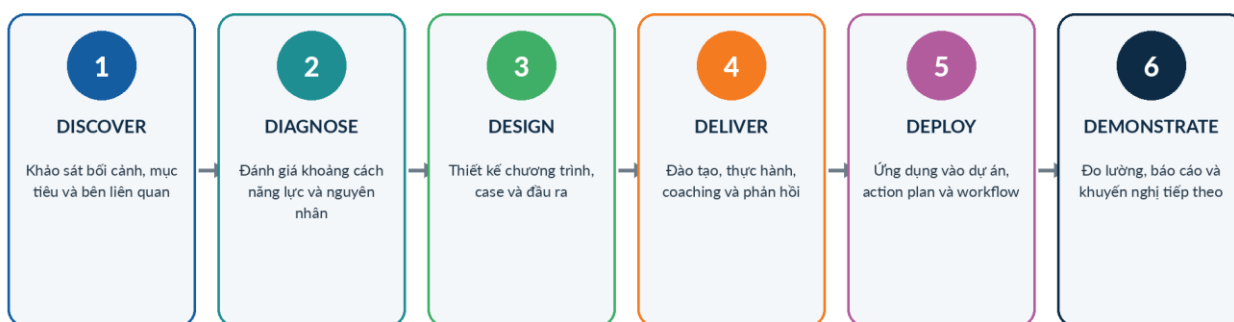
03 — DELIVERY FRAMEWORK

Khung triển khai VNPMI 6D

Sáu bước bảo đảm chương trình bắt đầu từ nhu cầu kinh doanh và kết thúc bằng bằng chứng ứng dụng.

VNPMI 6D ENTERPRISE LEARNING FRAMEWORK

Từ nhu cầu kinh doanh đến thay đổi hành vi và kết quả có thể theo dõi.



- 01. Discover:** phỏng vấn sponsor, HR/L&D, PMO và đại diện học viên; làm rõ mục tiêu, KPI và ràng buộc.
- 02. Diagnose:** đánh giá kiến thức, hành vi, quy trình, dữ liệu và nguyên nhân gốc; xác định điều gì đào tạo giải quyết được.
- 03. Design:** xây learning outcomes, cấu trúc, case, tài liệu, bài tập, tiêu chí đánh giá và kế hoạch truyền thông.
- 04. Deliver:** triển khai live, onsite, online hoặc blended; kết hợp workshop, simulation, coaching và phản hồi.
- 05. Deploy:** hỗ trợ học viên áp dụng vào dự án thật thông qua action plan, template, office hour hoặc project assignment.
- 06. Demonstrate:** tổng hợp dữ liệu, đánh giá mức độ thay đổi, báo cáo kết quả và đề xuất giai đoạn tiếp theo.

KHẢ NĂNG MỞ RỘNG

Khung 6D là cách VNPMI đóng gói quy trình phục vụ doanh nghiệp. Tỷ trọng từng bước được điều chỉnh theo quy mô: khóa ngắn có thể rút gọn; chương trình chuyển đổi cần assessment, pilot và follow-up sâu hơn.

03 — LEARNING DESIGN

Thiết kế trải nghiệm học tập cho người đi làm

Giảm thời lượng nghe giảng, tăng thời lượng suy nghĩ, thực hành và phản hồi.

TRƯỚC CHƯƠNG TRÌNH	TRONG CHƯƠNG TRÌNH	SAU CHƯƠNG TRÌNH
• Khảo sát nhu cầu • Pre-test • Thu thập case • Thống nhất đầu ra • Brief cho quản lý trực tiếp	• Micro-learning • Case discussion • Group exercise • Simulation • Peer review • Instructor feedback	• Action plan • Template áp dụng • Office hour • Manager check-in • Post-test • Báo cáo & khuyến nghị

Một buổi học tiêu chuẩn được thiết kế theo chu trình: bối cảnh → khái niệm cốt lõi → ví dụ → thực hành → phản hồi → liên hệ công việc. Cách tổ chức này giúp học viên không chỉ nhớ nội dung, mà hiểu khi nào dùng, dùng đến mức nào và điều chỉnh ra sao.

Các hình thức triển khai • Onsite/in-house tại doanh nghiệp. • Live online qua Zoom/Teams. • Blended: e-learning + lớp live + coaching. • Bootcamp theo dự án hoặc vai trò. • Workshop cho lãnh đạo và sponsor. • Train-the-trainer và chuyển giao học liệu.	Nguyên tắc dành cho người đi làm • Nội dung ưu tiên 20% kiến thức tạo 80% giá trị ứng dụng. • Tài liệu rõ, ít chữ, có ví dụ và checklist. • Bài tập dựa trên tình huống người học thực sự gặp. • Lịch học và bài tập phù hợp với tải công việc. • Không phóng đại kết quả hoặc biến chứng chỉ thành mục tiêu duy nhất.
BẢO MẬT HỌC LIỆU Đối với chương trình dùng dữ liệu/case nội bộ, VNPMI thống nhất trước phạm vi bảo mật, cách ẩn danh và quyền sở hữu sản phẩm tạo ra trong lớp.	

03 — MEASUREMENT

Đo lường hiệu quả theo bốn cấp độ

Từ phản hồi của học viên đến hành vi ứng dụng và kết quả tổ chức.

ĐO LƯỜNG HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO

Thiết kế từ kết quả cần đạt, không dừng ở mức độ hài lòng sau lớp học.



KẾT QUẢ

Tác động tới năng lực thực thi, chất lượng báo cáo, phối hợp và kiểm soát



HÀNH VI

Mức độ áp dụng vào dự án và công việc sau 30–60–90 ngày



HỌC TẬP

Kiến thức, kỹ năng và sản phẩm thực hành trước – sau chương trình



PHẢN HỒI

Mức độ phù hợp, hữu ích và trải nghiệm của học viên

Mô hình đánh giá được tham chiếu từ Kirkpatrick: Reaction, Learning, Behavior và Results. Điểm quan trọng là bắt đầu từ kết quả mong muốn, xác định hành vi dẫn đến kết quả, sau đó mới thiết kế nội dung và công cụ đo.

Cấp độ	Nội dung đo	Công cụ
Phản hồi	Mức độ liên quan, hữu ích, chất lượng giảng viên, khả năng áp dụng dự kiến.	Survey cuối buổi/khóa.
Học tập	Điểm pre/post, bài tập, rubric, chất lượng sản phẩm thực hành.	Test, case, assessment.
Hành vi	Mức độ dùng template, chất lượng họp/báo cáo, hành vi quản lý sau 30–60–90 ngày.	Self/manager review, sample audit.
Kết quả	Chỉ số được doanh nghiệp lựa chọn: chất lượng kế hoạch, thời gian báo cáo, risk visibility, decision cycle.	Dashboard hoặc báo cáo chương trình.

DIỄN GIẢI

Không phải khóa học nào cũng đo được Level 4 trong thời gian ngắn. VNPMI cần thống nhất ngay từ đầu chỉ số nào chịu ảnh hưởng trực tiếp từ chương trình và chỉ số nào còn phụ thuộc vào môi trường, cơ chế quản lý hoặc công cụ.

03 — DELIVERABLES

Đầu ra và tài sản có thể bàn giao

Giá trị hữu hình giúp doanh nghiệp tiếp tục sử dụng sau khi lớp học kết thúc.

TÀI LIỆU HỌC	CÔNG CỤ THỰC HÀNH	BÁO CÁO & CHUYỂN GIAO
• Slide tùy chỉnh • Participant workbook • Case study • Quick reference • Reading list	• Project charter • WBS • Schedule • Risk register • Stakeholder map • Backlog/Kanban • Status report	• Attendance • Pre/post results • Feedback summary • Action plan • Gap analysis • Recommendation • Certificate

Đối với chương trình tư vấn hoặc chuyển đổi, bộ bàn giao có thể mở rộng thành process architecture, SOP, governance matrix, PMO service catalog, template library, dashboard specification, training package và kế hoạch adoption.

Sản phẩm cá nhân	Sản phẩm tổ chức
• Kế hoạch phát triển năng lực cá nhân. • Bài thực hành theo vai trò. • Action plan 30–60–90 ngày. • Bộ checklist dùng trong công việc. • Phản hồi về điểm mạnh và khoảng cách.	• Ngôn ngữ và nguyên tắc quản lý thống nhất. • Mẫu tài liệu và hướng dẫn sử dụng. • Danh sách vấn đề hệ thống cần xử lý. • Kế hoạch nhân rộng và hỗ trợ sau đào tạo. • Dữ liệu phục vụ quyết định L&D/PMO.

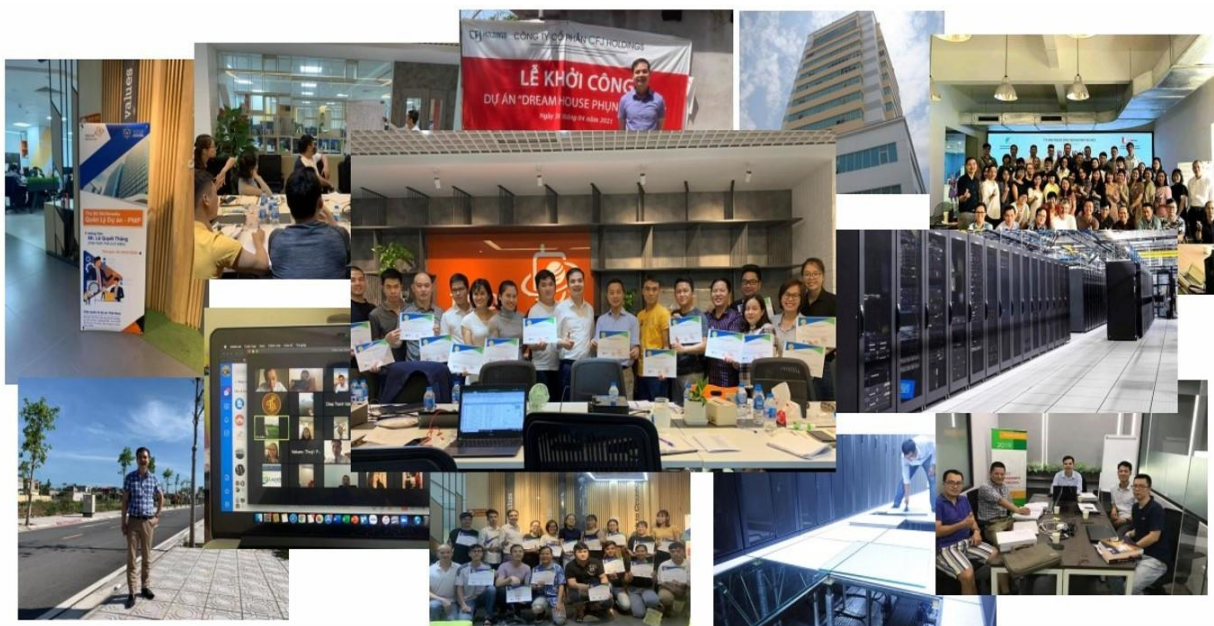
QUYỀN SỬ DỤNG

Phạm vi sở hữu trí tuệ và quyền sử dụng học liệu được ghi rõ trong hợp đồng. Tài liệu chuẩn của VNPMI, tài liệu tùy chỉnh và tài liệu nội bộ của khách hàng cần được phân loại riêng.

04 — CASE STUDY

Case study: Đào tạo quản lý linh hoạt tại Gia Trữ Bakery

Một ví dụ công khai về chương trình doanh nghiệp gắn với nhu cầu cải thiện cách làm việc và tạo sản phẩm phù hợp khách hàng.



Một số hình ảnh hoạt động đào tạo và dự án của VNPMI.

Bối cảnh & nhu cầu

- Doanh nghiệp mong muốn tiếp cận phương pháp quản lý linh hoạt.
- Đội ngũ cần cách phối hợp và phản hồi nhanh hơn.
- Nội dung phải dễ hiểu, gần gũi với môi trường vận hành thực tế.
- Chương trình được triển khai trong khoảng một tháng theo thông tin công khai.

Cách VNPMI triển khai

- Giới thiệu Agile mindset và nguyên tắc tập trung vào giá trị khách hàng.
- Thực hành làm việc theo chu kỳ ngắn, minh bạch công việc và phản hồi.
- Trao đổi tình huống của doanh nghiệp thay vì chỉ dùng ví dụ phần mềm.
- Hỗ trợ kết nối kiến thức với cách tổ chức công việc của đội ngũ.

Kết quả được phản ánh trong ý kiến công khai của lãnh đạo khách hàng: chương trình đã hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện việc áp dụng phương pháp quản lý linh hoạt và hướng đội ngũ tới sản phẩm phù hợp hơn với nhu cầu khách hàng. Đây là phản hồi của một khách hàng cụ thể, không sử dụng như cam kết kết quả cho mọi tổ chức.

04 — ENGAGEMENT SNAPSHOTS

Một số chương trình và hợp đồng tiêu biểu

Danh sách được tổng hợp từ hồ sơ VNPMI 2026 và thông tin công khai trên website.

Khách hàng	Chương trình	Nhóm dịch vụ	Trọng tâm
Tùng Vân	Quản lý dự án chuẩn quốc tế & MS Project	Đào tạo doanh nghiệp	Lập kế hoạch, tiến độ, thực hành công cụ.
Gia Trịnh	Quản lý linh hoạt Agile/Scrum	Đào tạo doanh nghiệp	Agile mindset, teamwork, phản hồi và cải tiến.
Brycen Việt Nam	Quản lý dự án căn bản quốc tế CAPM	Đào tạo doanh nghiệp	Nền tảng quản lý dự án và ngôn ngữ chung.
Deha Việt Nam	Quản lý dự án căn bản & PMP cho người mới	Đào tạo doanh nghiệp	Nền tảng, tư duy tình huống và lộ trình chứng chỉ.
PVEP	Chương trình PMP	Đào tạo chuyên môn	Cập nhật và chuẩn hóa năng lực quản lý dự án.
Viettel Telecom	Chương trình PSM/Scrum	Đào tạo Agile	Scrum, vai trò, sự kiện, hiện vật và tư duy cải tiến.
Trung tâm Đào tạo Viettel	Chương trình PMP	Đào tạo chuyên môn	Phát triển tư duy và kiến thức quản lý dự án.

Ngoài danh sách trên, VNPMI còn triển khai các chương trình dành cho Thủ Đô Media, Tinasoft và nhiều hoạt động đào tạo/cộng đồng khác. Khi gửi hồ sơ cho doanh nghiệp, VNPMI có thể chọn các engagement cùng ngành hoặc cùng loại nhu cầu để tạo mức độ liên quan cao hơn.

QUY TẮC CÔNG BỐ

Danh sách khách hàng và logo chỉ sử dụng khi có quyền công bố. Đối với dự án có NDA, có thể mô tả ẩn danh theo ngành, quy mô, nhóm đối tượng và phạm vi giải pháp.

04 — TRACK RECORD

Dòng thời gian phát triển năng lực và chương trình

Các cột mốc minh họa sự kết hợp giữa kinh nghiệm dự án, chứng chỉ quốc tế và đào tạo doanh nghiệp.

Thời gian	Cột mốc	Ý nghĩa
2008–2014	VDC	Quản lý dự án đầu tư, quy trình, mua sắm, chất lượng, rủi ro và bàn giao.
2014–2016	Cổng Vàng Việt Nam	Quản lý dự án, kỹ thuật, R&D, công nghệ, đối tác và kiểm soát chất lượng.
2016–2019	Công nghệ Niềm Tin	Giám đốc dự án/Kỹ sư giải pháp; scope, schedule, budget, risk và stakeholder.
03/2018	PMP®	Chuẩn hóa kinh nghiệm bằng hệ thống tư duy quản lý dự án quốc tế.
2018–nay	VNPMI	Phát triển đào tạo, tư vấn, học liệu số và hệ sinh thái chuyên môn.
08/2019	Gia Trịch Bakery	Chương trình đào tạo Agile doanh nghiệp.
03/2020	PMI-ACP® & Scrum	Mở rộng chuyên môn sang adaptive delivery và Agile.
2020–2021	Thủ Đô Media / Tinasoft	Các chương trình PMP, PSM và Scrum.
08/2022	PVEP	Chương trình PMP.
05/2024	Viettel Telecom	Chương trình PSM/Scrum.
06/2025	Trung tâm Đào tạo Viettel	Chương trình PMP.
2026	PMBOK 8 & AI	Cập nhật nội dung, phát triển AI ứng dụng cho người làm dự án và doanh nghiệp.

KHẢ NĂNG XÁC MINH

Dòng thời gian được xây dựng từ hồ sơ chuyên gia và thông tin VNPMI công khai trên các kênh chính thông như website và hồ sơ liên quan. Khi sử dụng trong hồ sơ thầu, chúng tôi có thể đính kèm chứng chỉ, hợp đồng hoặc xác nhận phù hợp cho các cột mốc quan trọng.

04 — VOICE OF CUSTOMER

Khách hàng nói gì về trải nghiệm hợp tác

Các nhận xét dưới đây được diễn giải ngắn gọn từ phản hồi khách hàng của VNPMI.

“Chương trình Agile hỗ trợ đội ngũ cải thiện cách làm việc và tập trung hơn vào nhu cầu khách hàng.”

Ông Vũ Văn Thanh — Giám đốc điều hành, Công ty CP Tin học Tia Sáng

“Sau khóa phần mềm quản lý dự án, học viên tự tin hơn khi đưa công cụ vào công việc.”

Ông Âu Tử Dương — Nhân viên phòng dự án, Công ty CP Xây dựng Lĩnh Nam

“Khách hàng đánh giá cao chất lượng đào tạo và tiếp tục tin tưởng hoạt động hợp tác, tư vấn.”

Bà Hà Hương Giang — Trưởng phòng Truyền thông, Công ty TNHH Truyền thông Công Vàng

“Kỹ năng làm việc nhóm và xử lý vấn đề của đội dự án có sự cải thiện sau đào tạo.”

Ông Nguyễn Sỹ Anh — Giám đốc điều hành, Công ty CP Phần mềm Ánh Dương

“Việc hoàn thiện quy trình quản lý dự án góp phần giúp hoạt động điều hành nhanh và hiệu quả hơn.”

Ông Nguyễn Như Kiên — Tổng giám đốc, Công ty CP Đầu tư Xây dựng Lam Sơn

DIỄN GIẢI BẰNG CHỨNG

Phản hồi là bằng chứng trải nghiệm, nhưng không thay thế dữ liệu kết quả. Sản phẩm đầu ra và đánh giá hành vi sau đào tạo nên cần được các bên thống nhất trước khi triển khai.

05 — LEAD EXPERT

Master Lê Quyết Thắng — CEO & Giảng viên chính

Người làm nghề trước khi trở thành người dạy nghề.



HỒ SƠ TÓM TẮT

15+ năm kinh nghiệm trong môi trường dự án, quản lý, đào tạo và tư vấn.

Học thuật: Kỹ sư kinh tế – Đại học Bách Khoa Hà Nội; MBA – Đại học Kinh tế, ĐHQG Hà Nội.

Chứng chỉ: PMP®, PMI-ACP® và nền tảng/chứng chỉ Scrum; hồ sơ VNPMI 2026 còn công bố PgMP®.

Lĩnh vực: CNTT, viễn thông, trung tâm dữ liệu, nội dung số, số hóa di tích – bảo tàng, giải pháp công nghệ và đào tạo doanh nghiệp.

Triết lý: Không học để biết nhiều hơn; học để suy nghĩ tốt hơn, quyết định đúng hơn và làm việc hiệu quả hơn.

Điểm khác biệt trong cách tiếp cận của Master Lê Quyết Thắng là kết nối bốn lớp: giá trị cần tạo ra; hệ thống và quy trình; con người và stakeholder; cuối cùng là năng lực thực thi. Chứng chỉ được xem như công cụ chuẩn hóa tư duy, không phải danh hiệu thay thế kinh nghiệm.

QUẢN LÝ DỰ ÁN

Predictive, Agile, Hybrid, program, PMO, risk, stakeholder và value delivery.

ĐÀO TẠO

Thiết kế chương trình, mentoring, phát triển giảng viên, e-learning và doanh nghiệp.

AI ỨNG DỤNG

Workflow, reporting, knowledge, productivity và responsible adoption.

05 — PRACTITIONER EXPERIENCE

Những dự án tạo nên tư duy quản lý

Năng lực đào tạo được xây trên trải nghiệm giải quyết bài toán dự án thực tế.



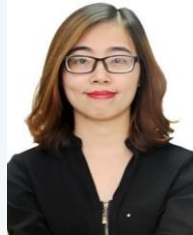
Master Lê Quyết Thắng chia sẻ chuyên môn tại một chương trình đào tạo.

Dự án	Lĩnh vực	Quy mô công khai	Năng lực hình thành
Trung tâm dữ liệu Internet	CNTT – viễn thông	Khoảng 3 triệu USD	Tích hợp đầu tư, công nghệ, mua sắm, chất lượng, rủi ro và bàn giao.
Số hóa di tích 360°	Công nghệ số – di sản	Trên 5 tỷ đồng	Tổ chức thu thập dữ liệu thực địa và phối hợp nhiều nhóm chuyên môn.
Số hóa bảo tàng	Chuyển đổi số	Tới 2 triệu USD	Kết nối yêu cầu, giải pháp, scope, schedule, budget và stakeholder.
Dịch vụ nội dung số	Sản phẩm công nghệ	5 dịch vụ / 1 năm	Kết nối phát triển sản phẩm, công nghệ, đối tác và go-to-market.

05 — EXPERT TEAM

Đội ngũ chuyên gia đa ngành

Mỗi chương trình được bố trí theo năng lực chuyên môn, bối cảnh ngành và mục tiêu của khách hàng.

 Lê Quyết Thắng 15+ năm Viễn thông/CNTT	 Nguyễn Công Oanh 25+ năm Xây dựng & hạ tầng	 Sái Thị Phương Thùy 15+ năm Viễn thông	 Lương Mạnh Hải 15+ năm Công nghệ thông tin	 Chu Thị Diễm 10+ năm Công nghệ thông tin
---	--	---	--	---

Các chuyên gia tiêu biểu với kinh nghiệm từ trên 10 đến trên 25 năm trong viễn thông, xây dựng và CNTT. Để bảo đảm chất lượng các chương trình hợp tác với doanh nghiệp, VNPMI lựa chọn giảng viên dựa trên bốn tiêu chí: kinh nghiệm thực tế; năng lực chuyên môn; khả năng thiết kế – giảng dạy người lớn; và sự phù hợp với ngành, cấp độ học viên.

Mô hình bố trí chuyên gia

- Lead facilitator chịu trách nhiệm mục tiêu và trải nghiệm tổng thể.
- Subject Matter Expert bổ sung chiều sâu theo ngành/chủ đề.
- Coach/mentor hỗ trợ bài tập và ứng dụng.
- Program coordinator quản lý logistics, dữ liệu và báo cáo.

Kiểm soát chất lượng giảng viên

- Brief và rehearsal trước chương trình.
- Chuẩn hóa tài liệu, case và rubric.
- Quan sát lớp và lấy phản hồi định kỳ.
- Review kết quả và cải tiến sau từng cohort.

HỒ SƠ NHÂN SỰ

CV chi tiết, chứng chỉ và hồ sơ chuyên gia phù hợp sẽ được gửi kèm đề xuất chính thức. Không sử dụng một CV chung cho mọi ngành hoặc mọi chủ đề.

05 — DIGITAL ECOSYSTEM

Hệ sinh thái học tập và hỗ trợ nhiều điểm chạm

Phát triển năng lực không kết thúc sau một bài viết hoặc một khóa học.



VNPMI định hướng kết nối ba nền tảng chính: vnpmi.org là trung tâm thương hiệu, tri thức và dịch vụ; uni.vnpmi.org cung cấp khóa học trực tuyến và lộ trình; elearning.vnpmi.org hỗ trợ luyện tập, kiểm tra và trải nghiệm học chuyên biệt. Các lớp live, cộng đồng, template và workflow AI tạo thành các điểm chạm bổ sung.

Lợi ích cho doanh nghiệp

- Mở rộng đào tạo tới nhiều địa điểm và ca làm việc.
- Tách phần kiến thức nền sang e-learning để dành thời gian live cho thực hành.
- Theo dõi tiến độ học, bài kiểm tra và mức độ hoàn thành.
- Duy trì tài nguyên và cộng đồng sau chương trình.
- Hỗ trợ onboarding hoặc refresher cho nhân sự mới.

Cấu hình blended gợi ý

- Tuần 0: pre-test + e-learning nền tảng.
- Tuần 1–4: live workshop theo chủ đề.
- Giữa tuần: bài tập/case + phản hồi.
- Tuần 5–8: ứng dụng vào dự án thật.
- Tuần 8/12: post-assessment + report.

06 — TRUST & QUALITY

Quản lý chất lượng, bảo mật và tính minh bạch

Các yếu tố cần thiết để phù hợp với quy trình mua sắm và quản trị rủi ro của doanh nghiệp.

Giai đoạn	Cơ chế kiểm soát
Trước triển khai	Thống nhất mục tiêu, scope, đầu ra, lịch, trách nhiệm và tiêu chí nghiệm thu.
Thiết kế	Review tài liệu, case, nguồn tham chiếu, quyền sử dụng và mức độ phù hợp.
Triển khai	Quản lý attendance, chất lượng facilitation, sự cố, phản hồi và thay đổi.
Đánh giá	Pre/post, bài tập, survey, báo cáo, lesson learned và hành động cải tiến.
Sau bàn giao	Hỗ trợ theo hợp đồng, lưu trữ dữ liệu, follow-up và quản lý phiên bản.

Bảo mật & dữ liệu

- Có thể ký NDA theo yêu cầu.
- Phân loại tài liệu công khai, nội bộ và mật.
- Ẩn danh case khi chưa có phép công bố.
- Không đưa dữ liệu khách hàng vào AI/tool chưa được phê duyệt.
- Xóa hoặc bàn giao dữ liệu theo thỏa thuận.

Minh bạch & tuân thủ

- Pháp nhân, hợp đồng, hóa đơn và biên bản rõ ràng.
- Nêu đúng mối quan hệ với PMI và các tổ chức chứng nhận.
- Không cam kết tuyệt đối về kết quả thi hoặc kết quả kinh doanh.
- Dẫn nguồn cho nội dung quan trọng và cập nhật khi tiêu chuẩn thay đổi.
- Sẵn sàng cung cấp bằng chứng trong phạm vi cho phép.

TUYÊN BỐ NHÃN HIỆU

PMI, PMP, PgMP, PMI-ACP và PMBOK là nhãn hiệu của Project Management Institute, Inc. Việc nhắc tới các chuẩn/chứng chỉ trong hồ sơ nhằm mô tả phạm vi chuyên môn; VNPMI không phải là PMI và không tự cấp chứng chỉ PMP.

06 — PARTNERSHIP MODELS

Sáu mô hình hợp tác với doanh nghiệp

Từ một workshop đơn lẻ tới học viện nội bộ và chương trình chuyển đổi dài hạn.

- | | | |
|-----------|-------------------------------------|--|
| 01 | Đào tạo theo khóa | Thiết kế và triển khai chương trình riêng theo nhu cầu, onsite hoặc online. |
| 02 | Lộ trình năng lực 6–12 tháng | Phân tầng foundation – practitioner – advanced – leader, có assessment và follow-up. |
| 03 | Project Management Academy | Cùng doanh nghiệp xây học viện nội bộ, chuẩn vai trò, curriculum và faculty. |
| 04 | Tư vấn & chuyển giao | PMO, process, template, governance, PMIS, dashboard và adoption. |
| 05 | Coaching theo dự án | Mentor đồng hành với PM/đội dự án trong các cột mốc, review và ra quyết định. |
| 06 | License nội dung số | Cung cấp e-learning, kiểm tra, tài nguyên và báo cáo cho số lượng nhân sự lớn. |

Mô hình được lựa chọn theo mục tiêu, quy mô, mức độ trưởng thành và khả năng hấp thụ thay đổi. Một chương trình chuyển đổi tốt thường kết hợp ít nhất ba lớp: phát triển con người, chuẩn hóa cách làm và hỗ trợ ứng dụng.

VAI TRÒ HỢP TÁC

VNPMI có thể tham gia với vai trò nhà cung cấp độc lập, đối tác nội dung, chuyên gia tư vấn, đơn vị triển khai hoặc thành viên liên danh theo yêu cầu của khách hàng.

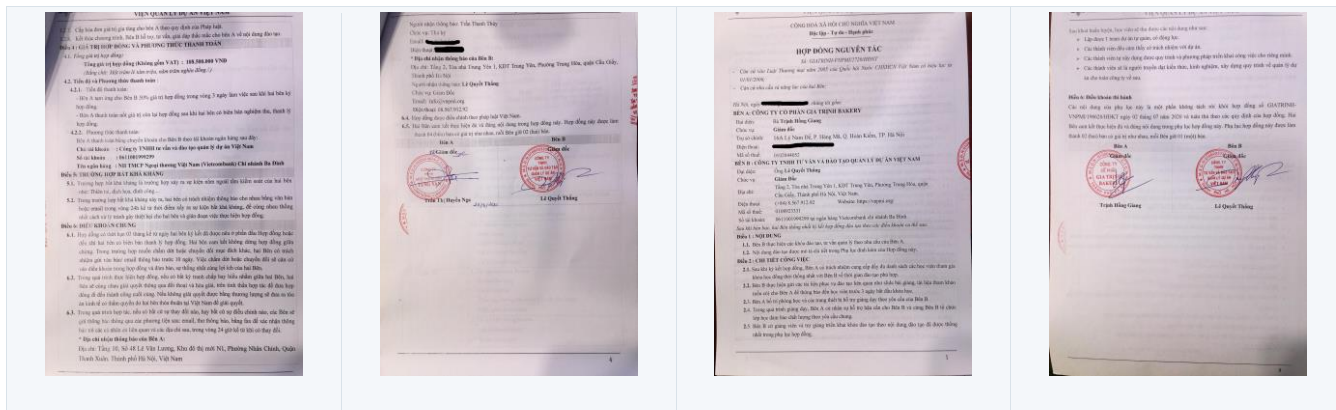
06 — WORKING PROCESS

Quy trình hợp tác và bộ bằng chứng năng lực

Giúp khách hàng rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ đầu ra và rõ căn cứ nghiệm thu.

Bước	Hoạt động	Đầu ra kiểm soát
1	Tiếp nhận yêu cầu	Nhu cầu, đối tượng, thời gian, ngân sách và quy trình mua sắm.
2	Khảo sát & chẩn đoán	Phỏng vấn, khảo sát, pre-test, review tài liệu và xác định khoảng cách.
3	Đề xuất giải pháp	Mục tiêu, scope, phương pháp, agenda, giảng viên, đầu ra và đo lường.
4	Ký kết & chuẩn bị	Hợp đồng, NDA, kế hoạch, logistics, dữ liệu, truyền thông và rehearsal.
5	Triển khai	Đào tạo/tư vấn, quản lý thay đổi, attendance, chất lượng và phản hồi.
6	Đánh giá & nghiệm thu	Báo cáo, sản phẩm bàn giao, biên bản, hóa đơn và lesson learned.
7	Đồng hành	Coaching, follow-up, assessment 30–60–90 ngày hoặc giai đoạn tiếp theo.

Bộ bằng chứng có thể cung cấp khi thẩm định gồm: giấy đăng ký doanh nghiệp; hồ sơ chuyên gia; chứng chỉ; danh sách khóa học; hợp đồng/biên bản tiêu biểu; hình ảnh chương trình; mẫu học liệu; mẫu chứng nhận; quy trình chất lượng; và người tham chiếu khi được khách hàng cho phép.



Bản đầy đủ cung cấp trong quá trình thẩm định.

07 — CONTACT

Cùng xây năng lực thực thi dự án cho doanh nghiệp

VNPMI bắt đầu bằng việc hiểu vấn đề và xác định năng lực doanh nghiệp thực sự cần phát triển.



Một chương trình tốt không được đánh giá bằng số lượng slide hoặc số giờ đứng lớp, mà bằng mức độ phù hợp với bối cảnh và khả năng chuyển kiến thức thành hành vi làm việc tốt hơn.

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO
QUẢN LÝ DỰ ÁN VIỆT NAM**

Thương hiệu: VNPMI – Viet Nam Project Management Institute

Mã số doanh nghiệp: 0108923331

Địa chỉ: Thiên Nga 1 – 57, KĐT Vinhomes Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội

Hotline/Zalo: 0946 389 799

Email: info@vnpmi.org

Website: <https://vnpmi.org/>



Quét để truy cập vnpmi.org

TUYÊN BỐ CUỐI

Các nhãn hiệu PMI, PMP, PgMP, PMI-ACP và PMBOK thuộc Project Management Institute, Inc. Hồ sơ này không hàm ý VNPMI là PMI hoặc đại diện mặc định của PMI. Các số liệu và mô tả cần được cập nhật khi có thay đổi.